

Số: 69/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 24 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Đối với người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Thế C- sinh năm 1982

- Chị Hà Thị N- sinh năm 1983

Cùng HKTT và chỗ ở: Tổ 16 (tổ 25 cũ), phường V, quận H, H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Anh Nguyễn Thế C và Chị Hà Thị N xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn ngày 03/3/2005 tại UBND phường V, quận H, H. Đây là lần kết hôn thứ nhất của cả hai anh chị. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống bình thường đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính do bất đồng quan điểm lối sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cũng nhiều lần vợ chồng nói chuyện để tháo gỡ mâu thuẫn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2020. Anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, đồng thời anh chị cũng thống nhất được về việc nuôi dưỡng con chung, tài sản chung, các khoản nợ chung và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Nguyễn Thế C và chị Hà Thị N.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh Cường, chị N xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Trường G, sinh ngày 21/6/2005, Nguyễn Bảo T, sinh ngày 22/4/2015 và Nguyễn Ngân Hà, sinh ngày 10/12/2018. Anh, chị thỏa thuận giao con chung Nguyễn Trường G, Nguyễn Bảo T cho anh C và giao con chung Nguyễn Ngân H cho chị N, trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh C, chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản là động sản và bất động sản): Anh C, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh C, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh C tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh C đã nộp theo biên lai số 0049811 ngày 20/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Anh C đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Vg, quận Hi, H (ĐKKH ngày 03/3/2005);
- Chi cục THA dân sự quận Hoàng Mai;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng T**